QUẢN LÝ ĐÓNG GÓP CỦA SINH VIÊN TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Ngày	Phiên bản	Nội dung	Tác giả
6/3/2024	0.1	Tạo mới và viết các mục các chức năng trong chương trình	Đông Quân
9/3/2024	0.2	Cập nhật phần Giả Định	Đông Quân

Contents

GIA ĐỊNH (Assumption)
CÁC CHỨC NĂNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH
QUẢN LÝ ĐÓNG GÓP CỦA SINH VIÊN
Xem thông tin các đóng góp (dành cho tài khoản Guest của khoa)
Tạo mục đónTRIAL (dành cho tài khoản contributor)
Cập nhật mục đóng góp (dànTRIAL tài khoản contributor)
Đệ trình đóng góp để được review(dành cho tài khoản contributor)
Xem và cho comment(dành cho tài khoản Marketing CoTRIALator)
Hoàn tất đóng góp (dành cho tài khoản Marketing Coordinator)4
Kiểm tra và lưu trữ đóng góp (dành cho tài khoản UnTRIALity Marketing Manager)4
Quản lý cấu hình hệ thống4
Quản lý thời gianTRIAL góp4
Quản lTRIALời dùng
Xem và chỉnh sửa thông tin người dùng4
TạoTRIALngười dùng5
Truy cập hệ thống
Đăng nhập
Đăng xuất6
TrìnTRIAL thông tin6
Quản lý TRIALình chính(Dashboard)6
Báo cTRIALREPORT)6
DATABASE TRIALN
DatabaseTRIALma

GIẢ ĐỊNH (AssTRIALon)

- Một marketTRIALoordinator có thể thuộc về nhiều khoa
- Một các đóng góp trong 1 khoa chỉ có thể review và cho comment bởi 1 marketing coordinator
- Hệ thống chỉ làm việc vơi file MS Word và Image JPG.Việc kiểm tra loại file không thuộc phạm vì chương trình này
- Việc trao đổi giữa Marketing Coordinator và Contributor là thông qua Email, các kênh liên lạc khác không được thực hiện trong chương trình này.
- MTRIALay đổi trên thông tin user sẽ ảnh hưởng vào lần đăng nhập kế tiếp
- Không xóa user trên database, chì có chức năng chuyển trạng thái user sang inactive

CÁC CHỰC NĂNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH

QUẢN LÝ ĐÓNG GÓP CỦA SINH VIÊN

Xem thông tin các đóng góp (dànTRIAL tài khoản Guest của khoa)

- Sau khi đăng nhập vàoTRIALhống
- Người dùng (Guest) sẽ được chuyển tới trang danh sách các đóng góp với một màn hình chọn
 lựa gồm nhiều thông số để tìm các đóng góp bao gồm
 - Ngày bắt đầu
 - TRIALkết thúc
- Người dùng chọn thông số và lọc thông tin
- Hệ thống trình bày danh sách các đóng góp theo giá trị các thông số đã chọn
- Người dùng chọn 1 đóng góp để xem (chỉ chọn 1)
- Hệ thống trình bày thông tin của đóng góp.
- Người dùng có thể xem nội dung file MSWord hay hình ảnh trong đóng góp đã chọn

Tạo mục đóng góp (dành cho tài khoản contriTRIAL)

- Sau khi đăng nhập vào hệ thống
- Người dùng (contributor) truy cập mục đóng góp và tạo mới 1 mục bao gồm các thông tin:
 - o TTRIALÈ
 - o Mô tả cho đóng góp
 - Người dùng upload file chứa nội dung (MS Word hay Hình ảnh)
- Người dùng chọn chức năng lưu
- Hệ thống lưu thông tin, ngày tạo, mã người dùng và chuyển trạng thái của đóng góp sang Saved

Cập nhật mục đóng góp (dành cho tài khTRIALontributor)

- Sau khi đăng nhập vào hệ thống
- Người dùng chọn mục Đóng Góp Của Tôi
- Hệ thống sẽ hiện ra danh sách đóng góp của người dùng theo thứ tự thời gian giảm dần bao gồm các loại
 - Dóng góp chưa hoàn tất(Saved or Editing)
 - Dóng góp TRIAL trình (Submitted)
 - Dóng góp đã hoàn tất(Baselined)
- Người dùng chọn một đóng góp trong mục đã lưu

- Hệ thống trình bày thông tin của đóng gTRIAL chọn
- Người dùng chỉnhTRIALnội dung
- Người dùng lưu
- TRIALống lưu thông tin , ngày cập nhật
 - Người dùng cũng có thể chọn Hủy nếu muốn bỏ đóng góp này. Hệ thống sẽ chuyển trạng thái đóng góp sang Hủy và lưu ngày Hủy vào ngày cập nhật

Đệ trình đóng góp để được review(dành cho tài khoản contributor)

Trước khi hết thời hạn đóng góp và khi đã hoàn tất những thông tin về đóng góp, người dùng có thể chọn chức năng Submit để báo cho Marketing Coordinator biết vào xem và cho comment

- Sau khi đăng nhập TRIALệ thống
- Người dùng chọn mục Đóng Góp Của Tôi
- Hệ thống sẽ hiện ra danh sách đTRIALóp của người dùng theo thứ tự thời gian giảm dần bao gồm các loại
 - Đóng góp chưa hoàn tất (Saved or Editing)
 - Đóng góp đã đệ trình (submitted)
 - Đóng góp đã hoàn tất (Baselined)
- Người dùng chọn một đóng góp trongTRIALchưa hoàn tất
- Hệ thống trình bày thông tTRIALa đóng góp đã chọn
- Người dùng chọn chức năng Submit (người dùng phải chọn đồng ý với Terms and ConTRIALns
 chỉ yêu cầu một lần)
- Hệ thống yêu cầu xác nhận và chuyển trạng thái của đóng góp sang Submitted, lưu ngày submit cuối
- Hệ thống gởi email cho người coordinator để thông báo đã có một đóng góp được đệ trình

Xem và cho comTRIALdành cho tài khoản Marketing Coordinator)

- Sau khi đăng nhập hệ thống
- Người dùng (Marketing Coordinator) chọn Đóng góp của contributor
- Hệ thống sẽ hiện ra danh sách đóng góp của contributor trong cùng khoa với ngườiTRIAL theo thứ tự thời gian giảm dần bao gồm các loại
 - Đóng góp đã đệ trình (Submitted)
 - Đóng góp đã hoàn tất(Baselined)
- Thông tin về đóng góp trình bày trên danh sách bao gồm
 - Mã đóng góp
 - Mã conTRIALtor
 - Khoa
 - Ngày submit cuối
 - TiêTRIALcủa đóng góp
 - Số lần submitted
- Người dùng chọn một đóng góp để xem và cho comment
- Hệ thống trình bày TRIAL tin về đóng góp
- Người dùng xemTRIALiền comment về đóng góp
- Người dùng lưu
- Hệ thống lưu thông tin, ngày comment vào ngày cập nhật và chuyển trạng thái của đóng góp thành Editing

 Hệ thống gởi email TRIALác giả của đóng góp để thông báo cần chỉnh sửa để người dùng vào chình sửa (xem Cập nhật mục đóng góp)

Hoàn tất đóng góp (dành cho tài khoản Marketing Coordinator)

 Sau khi mọi thứ đã xong và trước thời hạn cuối cùng cho việc hoàn tất người dùng (coordinator) sẽ chuyển trạng thái của đóng góp sang hoàn tất (baselined) và chọn chức năng Publish lên trang web của trường nếu cần thiết

Kiểm tra và lưu trữ đóng góp (dành cho TRIALhoản University MaTRIALng Manager)

- Sau khi đăng nhập hệ thống
- Người dùng (University Marketing Manager) chọn danh sách đóTRIALp
- Hệ thống sẽ trình bày một màn hình chọn lựa gồm nhiều thông số để tìm các đóng góp bao gồm
 - TRIALbắt đầu
 - Ngày kết thúc
 - Khoa(cho phéTRIALn nhiều)
 - Trạng thái (Submitted or Baselined)
- Người dùng chọn các thông số và tiến hàng lọc dữ liệu
- Hệ thống tìm và trình bày danh sách các đóng góp bao gồm
 - Mã đóng góp
 - Mã contributor
 - NgTRIALbmitted
 - Tiêu đề đTRIALóp
- Người dùng chọn một hoặc nhiều đTRIALóp và chọn Xuất
- Hệ thống sẽ lọc cTRIALng góp và lấy file (MS Word hay Hình ảnh), nén thành file Zip và lưu xuống thư mục chỉ định trong Cấu hình hệ thống

Quản lý cấu hình hệ thống

Quản lý thời gian đóng góp

- Sau kTRIALng nhập hệ thống
- Người dùng (Admin) chọn chức năng quản lý cấu hình
- Hệ thống trình bày màn hình với các thông tin
 - Thời gian hợp lệ để đệ trình (SUBMIT TIME) tính bằng số ngày kể từ ngày Lưu đóng góp
 - Thời gian hợp lệ để hoàn tất(BASELINE_TIME) tính bằng số ngày kể từ ngày Lưu đóng góp
 - Thời gian hợp để cho comment (COMMENT_TIME) tính bTRIALố ngày kể từ khi Submit đóng góp
- Người dùng chỉnh sửa thông tin và Lưu
- Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu và lưu thông tin, ngày chỉnh sửa
- Chú ý: BASELINE_TIME phải sau SUBMIT_TIME ít TRIAL7 ngày
- SUBMIT_TIME không được chỉnh sửa khi đã có ít nhất một đóng góp được submit
- BASELINE TIME không được chỉnh sửa khi đã có ít nhất một đóng góp đã hoàn tất

Quản lý người dùng

Xem và chỉnh sửa thông tin ngưTRIALng

- Sau TRIALăng nhập hệ thống
- Người dùng (Admin) chọn chức năng quản lý người dùng
- Hệ thống trình bày danh sách các người dùng trong hệ thống bao gồm

- Tên đăng nhập (Login name)
- Tên đầy đủ (fullname)
- Vai trò (role)
- Trạng thái (status : active, Inactive)
- Admin chon 1 user
- Hệ thống trình bày màn hình chỉnh sửa thông tin user bao gồm
 - Tên đăng nhập (chỉ đọc)
 - Tên TRIALů
 - Vai trò(chỉ đọc)
 - Trạng thái
 - Khoa
 - o chỉ đọc nếu là Contributor = 3
 - không hTRIALhoa nếu vai trò là University Marketing Manager = 1 admin = 0 coordinator = 2, student =4)
 - Mât khẩu
- Admin chỉnh sửa thông tin và lưu
- Hệ thống lưu thông tin (mã hóa mật khẩu bằng khóa Md5) và quay về màn hình chứa danh sách user
- Chú ý phải kiểm tra xem danh sách các khoa (nếu là marketing coordinator) có trùng với marketing coordinator khác không

Tạo mTRIALười dùng

- Sau khi đăng nTRIALệ thống
- Người dùng (Admin) chọn chức năng tạo mới người dùng
- Hệ thống trình bàyTRIALhình tao mới user bao gồm
 - Vai trò (Contributor, Markerting CTRIALnator, Marketing Manager)
 - Tên đầy đủ
 - O Nếu là Contributor cho phép chọn tên sinh viên từ danh sách sinh viên
 - Tên đăng nhập (có thể đề nghị tên không trùng với TRIALđã có)
 - Nếu là Contributor cho phép lấy student_idTRIALtên đang nhập
 - Trạng thái : TRIALIt là active
 - Khoa: cho phép chọn khoa
 - Nếu là Contributor thì khoa sẽ được điền là khoa của sinh viên đó và không TRIALhép chỉnh sửa
 - o NTRIAL University Marketing Manager thì khoa là NULL
 - TRIALhẩu
 - Admin điền thông tin và lưu thông tin user (hệ thống mã hóa mật khẫu bằng md5 trước khi lưTRIALngày tạo
- Hệ thống lưu thông tin và reset lại màn hình tạo mới người dùng
- Chú ý pTRIALiểm tra xem danh sách các khoa (nếu là marketing coordinator) có trùng với marketing coordinator khác không

Truy cập hệ thống

ĐănTRIALp

- Trong màn hình chính của hệ thống (dashboard)
- Người dùng chọn chức năng Đăng nhập

- Hệ thống trình bày màn hình đăng nhập gồm
 - TêTRIALg nhập
 - TRIALhẩu
- Người dùng điền thông tin và đăng nhập
- Hệ thống kiểm tra xem thông tin đăng nhTRIAL hợp lệ không? Nếu không sẽ báo lỗi
- Nếu thông tin đăng nhập là hợp lệ hệ thống sẽ trình bày màn hình tùy vào vai trò của người đăng nhập và tên đăng nhập trên màn hình

Đăng xuất

- Người dùng chọn chức năng đăng xuất
- Hệ thống xác nhận việc đăng xuất và thực hiện việc đăng xuất khỏi hệ thống
- Hệ thống sẽ trình bày lại màn hình chính (dashboard)
- Tên đăng nhập sẽ gỡ bỏ khỏi màn hình

Trình bày thông tin

Quản lý màn hình chính (Dashboard)

- Trong màn hình chính hiện chart trình bày
 - o Tổng số đóng góp theo từng Khoa trong năm hiện TRIAL Bar chart)
 - TTRIALđóng góp của từng khoa trong năm hiện tại (Pie chart)

Báo cáo (REPORT)

- Sau khi đăng nhập hệ thống
- Người dùng (University Marketing Manager) chọn chức năngTRIALCáo
- Hệ thống trình bày màn hình gồm các chọn lựa
 - o Năm TRIALầu
 - Năm kết thúc
 - Báo cáo thống kê (Statistics report)
 - o Báo cáo ngoại lệ (Exception reports)
- Người dùng chọn báo cáo tTRIALkê
- Hệ thống trình bày thông tin các đóng góp theo dạng
 - Năm, Khoa, Tổng số đóng góp, % đóng góp, Tổng số người đóng góp
- Người dùng chọn báo cáo ngoại lệ
- Hệ thống trình bày thông tin các đóng góp theo dạng
 - Danh sách các đóng góp không có comment
 - Năm, Khoa, Người đóng góp , Tiêu đề đóng góp
 - O Danh sách các đóng góp không có comment sau 14 ngày
 - Năm, Khoa, Người đóng góp, Tiêu đề đóng góp

DATABASE TRIALN

Database schema

